

16. Những lời khẩn hứa của đức cậy

Việc Chúa Kitô đến làm cho sự tự do của chúng ta có trách nhiệm, để đi nghênh đón Ngài, để làm tương hợp những bước đi và vòng tay của chúng ta vào trong vòng tay rộng mở của Ngài đang giang rộng ôm lấy chúng ta. Chúng ta trở lại với bức hoạ “Những bước đi đầu tiên” của Van Gogh. Ẩn trong khung cảnh là minh hoạ việc hình thành sự tự do của em bé. Em bé lần đầu tiên quyết định bước đi một mình. Nhưng đó không phải là một quyết định tự quyền. Không phải vào sáng hôm đó, em bé thức dậy và tự nói: hôm nay tôi bắt đầu tự bước đi. Không phải thế, sự tự do của con người được khởi lên trong một tương quan tình yêu, trên hết là tương quan giữa cha mẹ đã tiếp nhận em bé, và giữa họ tạo nên không gian để cho em bé di chuyển, trở nên như chính nó, bước đi cách tự do. Sự tự do được sinh ra và lớn lên, nếu nó được trao ban bằng những tương quan tình yêu, biết nhận và biết cho đi. Trong khung cảnh này, em bé quyết định bước đi, vì người cha chờ em đến trong vòng tay của ông, người mẹ nâng đỡ và khuyến khích em rời khỏi bà để đi về phía người cha. Nếu chúng ta suy ngẫm về đời sống của mình, thì chúng ta thấy rằng mình chỉ lớn lên trong tự do nhờ vào những người đón nhận, nhưng không tìm giữ chúng ta nơi họ. Đáng tiếc, có rất nhiều bậc cha mẹ làm méo mó sự tự do này đối với con cái của họ, không chỉ khi con cái muốn tách ra để sống riêng, mà cả khi những người con được thu hút để đi theo Chúa trong một ơn gọi đặc thù. Tuy nhiên, ngày nay thường những người trẻ lại là những người không dám thực hiện những bước đi đầu tiên, để dẫn thân cách tự do cho một ơn gọi hay sứ vụ của đời sống đòi hỏi sự trung thành, như đời sống hôn nhân và việc sinh con cái, hay từ bỏ mọi sự để đi theo Chúa Giêsu. Như thế, nó đang thiếu cậy trông vào một đời sống sung mãn mà Thiên Chúa thu hút chúng ta, và Ngài không thể trao ban nếu chúng ta từ chối vòng tay của Ngài.

Vì thế, cha nghĩ phương diện quan trọng cần làm sáng tỏ là đức cậy phải hiện hữu như hồn sống trong các lời khẩn đăn tu chúng ta. Nó phải hiện hữu như hồn sống trong mọi dẫn thân ơn gọi, trong Bí tích Hôn phối hay Truyền chức thánh.

Những lời vĩnh khẩn đăn tu như vâng phục, khó nghèo và khiết tịnh, không phải là những định đoạt sau cùng, mà như hành vi, nhờ đó sự tự do ý thức trong đức tin về điều “vĩnh viễn” là một không gian của cậy trông chắc chắn vào Chúa, Đấng mời gọi chúng ta đi theo và thuộc về Ngài hoàn toàn. Không có chiều kích tin cậy, thì những lời khẩn sẽ bị đóng khung trong chính nó, khiến chúng bị nghẹt thở trong thời gian, như bị tù túng và không còn cảm thấy tự do và chỉ muốn trốn chạy. Ngược lại, đức cậy mở ra cho những dẫn thân của chúng ta một không gian vô hạn, ở đó, chúng ta chẳng bao giờ thôi thấm nhập, thôi chạy tới, vì thấy mình tự do, và trên hết là được giải thoát khỏi chính mình để theo Chúa Kitô hướng về Thiên Chúa.

Đức cậy không cho phép chúng ta khép kín chính mình trong những thất bại về việc sống các lời khẩn. Cậy trông vào Chúa mang lại cho chúng ta một không gian rộng mở của lòng thương xót, của sự khiêm tốn, của việc tái khởi đầu mới mẻ. Chúng ta không tái khởi hành từ chính mình, nhưng phải luôn và chỉ từ Thiên Chúa, từ lời hứa của Chúa Giêsu khi kêu gọi chúng ta, và Ngài vẫn tiếp tục làm điều đó.

Chúng ta thường hay thất vọng về chính mình, nhưng Chúa Kitô không dừng lại ở những chán chường của chúng ta, vì Ngài chẳng bao giờ làm chúng ta thất vọng. Thiên Chúa không thất vọng về sự cậy trông của chúng ta, vì Ngài luôn giữ lời hứa, nhất là lời hứa về vòng tay mở rộng của Ngài để ôm lấy chúng ta mãi mãi. Nhưng chúng ta lại cứ tưởng nghĩ rằng Thiên Chúa giữ những lời hứa của Ngài và làm viên mãn nó ngay lập tức. Trái lại, Thiên Chúa giữ lời hứa chưa thành toàn, hầu đổi mới tiếng gọi, sự tín thác của chúng ta, để chúng ta có thể tiếp tục hành trình cho đến cuối đường. Giuđa cảm thấy như Chúa Giêsu đã phản bội ông, vì ông không thấy sự viên mãn của lời hứa về Vương Quốc như ông nghĩ, một vương quốc trần thế. Ngược lại, Chúa Giêsu giữ lời hứa về Vương Quốc mà Ngài thiết lập khi phục sinh và sẽ viên mãn vào thời Cảnh Chung.

Những lời khẩn đòi hỏi sự khước từ và buông bỏ về những điều quý giá: lời khẩn vâng phục, đòi buộc từ bỏ sự tự do khẳng định mình; lời khẩn khó nghèo, đòi buộc từ bỏ tư hữu tài sản; và lời khẩn khiết tịnh, đòi buộc từ bỏ tương quan tình cảm của đời sống hôn nhân gia đình. Nếu chúng ta sống những từ bỏ này mà không có cậy trông, thì nó sẽ trở nên tiêu cực, một sự tiêu cực về các giá trị căn bản của đời sống con người. Ngược lại, với đức cậy, những từ bỏ này trở nên không gian mở rộng cho những giá trị đó lớn lên trong tương quan giữa Thiên Chúa và chúng ta, Ngài là một ngôi vị, một điều thiện, một giá trị, tình yêu, Đáng làm viên mãn và cứu độ mọi người.

Nhưng điều cần cho không gian tự do là sự từ bỏ tạo nên trong đời sống cá nhân và cộng đoàn chúng ta lời chứng thực sự về niềm hy vọng, nó càng phải nhập thể về sự cậy trông, và đó là lời chứng sống động về sự thành toàn đã được hứa ban cho chúng ta. Chúng ta có được sự viên mãn của đời sống và mọi sự là nhờ cậy trông nơi Thiên Chúa, chứ không phải giữ khư khư cho mình. Có thể nói rằng sự trông cậy là một sở hữu về ân ban được ký gửi nơi đôi tay của Đấng Gia Ân, của Chúa Cha là Đấng trao ban cho chúng ta tất cả mọi sự, để như chúng ta là và như chúng ta sống. Niềm cậy trông cho chúng ta có được sự tự do, mọi lợi ích và những tương quan thương mến, với tất cả sự phong nhiêu từ lời hứa của Thiên Chúa. Chúng ta cứ trao gửi tất cả vào tay Thiên Chúa, để rồi được nhận lại nó trong mọi khoảnh khắc từ Ngài, là Đấng ban phát nó như Ngài muốn và theo hoạch định tình yêu của Ngài cho chúng ta.

Chúa Giêsu đã sống như thế, Ngài thốt lên trong hân hoan rằng: “Chúa Cha đã ban mọi sự cho Thầy” (Mt 11,27). Hay như lời nguyện thương tế, Ngài thưa với Chúa Cha: “Tất cả những gì của con là của Cha, tất cả những gì của Cha là của con” (Ga 17,10).